

Bản án số: 126/2020/HS-ST
Ngày 24-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên
2. Ông Tống Xuân Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Thế H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: thôn Th, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Ng và bà Nguyễn Thị Kh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1953 (đã chết)

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Anh Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1972 (con trai bà V) (vắng mặt)

Trú tại: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (vắng mặt).
2. Anh Nguyễn Thế Th, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Đều trú tại: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 25-7-2020, Đinh Thế H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 17M4 – 8079 đi từ xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên về nhà theo đường Quốc lộ 39A. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến km56+200m đường Quốc lộ 39A, thuộc địa phận Khu Đ, thị trấn H, huyện H, là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, có đặt biển báo “Bắt đầu khu đông dân cư” kí hiệu số: R.420 tại Km 55+350m và biển báo “Hết khu đông dân cư” kí hiệu số: R.421 tại Km 60+123m; có đặt biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên” kí hiệu W.207e, kèm theo biển phụ số S.501 (Có tác dụng trong phạm vi 800m). Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô bên phải do H điều khiển đã đâm vào phía sau Bà Nguyễn Thị V, đang đi bộ phía trước cùng chiều làm bà V ngã ra đường. Hậu quả: bà V bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 05 giờ 30 phút ngày 28/7/2020 bà V chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 179/PY-PC09 ngày 10-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận Bà Nguyễn Thị V bị: “Đa chấn thương vùng đầu, mặt, tay, chân và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, chảy máu não. Nguyên nhân chết: do chấn thương sọ não”.

Tại bản cáo trạng số 122/CT- VKSHH ngày 30-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Đinh Thế H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xử bị cáo H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS: Phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Thế H cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn H đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 85.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị khoản tiền bồi thường nào khác.

Bị cáo H không tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường (bút lục từ số 32 đến số 35); 01 USB lưu trữ video được trích xuất từ camera an ninh nhà ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 1961, cư trú tại Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình (bút lục số 44); bản ảnh hiện trường, bản ảnh phương tiện, bản ảnh tử thi (bút lục từ số 156 đến số 174); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (Bút lục số 38,39); Giấy chứng nhận thương tích, Bệnh án; Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 179/PY/PC09 ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 50 đến số 70); Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: anh Nguyễn Văn T, và ông Nguyễn Thế Th (Bút lục từ số 102 đến số 111). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 25/7/2020, tại km56+200m đường Quốc lộ 39A thuộc địa phận Khu Đ, thị trấn H, huyện H, là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, có đặt biển báo “Bắt đầu khu đông dân cư” - kí hiệu số: R.420 tại Km 55+350m và biển báo “Hết khu đông dân cư” - kí hiệu số: R.421 tại Km 60+123m; có đặt biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên” - kí hiệu W.207e, kèm theo biển phụ số S.501 (Có tác dụng trong phạm vi 800m); Đinh Văn H, có giấy phép lái xe theo quy định, đã có hành vi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 17M4 – 8079, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô bên phải do H điều khiển đã đâm vào phía sau Bà Nguyễn Thị V, làm bà V ngã ra đường, hậu quả bà V bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 05 giờ 30 phút ngày 28/7/2020 bà V chết.

Hành vi của bị cáo H đã vi phạm khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cụ thể:

Điều 11. Luật giao thông đường bộ, Chấp hành báo hiệu đường bộ

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ...”

Điều 12. Luật giao thông đường bộ, Tốc độ và khoảng giữa cách xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

.....”

Điều 5. Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

.....

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;

Điều 260: Bộ luật Hình sự, Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b)

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy

hiểm, đã điều khiển xe mô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định trong Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội do một phần lỗi của bị hại, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ các nhận xét trên, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Người bị hại là bà Nguyễn Thị V khi đi bộ tham gia giao thông đã không đi trên hè phố, lề đường, không đi sát mép đường vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bà V đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình không xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo H với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1989, cư trú tại thôn V, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình (chị gái bị cáo H) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17M4 – 8079; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008623 ngày 11/6/2009; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô-xe máy số 20 00492931 ngày 29/02/2020 là phù hợp với quy định của pháp luật; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Thế H cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đình Thế H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Đình Thế H 01 (một) năm 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo H với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đình Thế H (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Nhàn